

DOI: 10.62829/VNHN.370.47.51

VẤN ĐỀ PHÁP LUẬT VÀ “ĐIỂM NGHẼN” CẦN THÁO GỖ VÌ SỰ ỔN ĐỊNH VÀ TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

✍ TS. Trịnh Duy Lùng

● **TÓM TẮT:** Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, thể chế đóng vai trò then chốt như một “nền móng” cho sự ổn định và tăng trưởng bền vững. Tại Việt Nam, dù đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, song thực tế cho thấy vẫn còn nhiều điểm nghẽn mang tính hệ thống, làm cản trở quá trình phát triển. Phát biểu tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV (21/10/2024), Tổng Bí thư Tô Lâm nêu rõ: Trong ba điểm nghẽn lớn nhất hiện nay là thể chế, hạ tầng và nhân lực thì thể chế là “điểm nghẽn” của “điểm nghẽn”... Chính vì vậy, vấn đề tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế đang là đòi hỏi cấp thiết hiện nay.

● **Từ khóa:** Điểm nghẽn thể chế, giải pháp tháo gỡ, môi trường pháp lý, khai thông nguồn lực...

● **ABSTRACT:** During the process of socio-economic development, institutions play a pivotal role as the “foundation” for stability and sustainable growth. In Vietnam, despite many efforts to improve the socialist-oriented market economy institutions, reality shows that there are still systemic bottlenecks that hinder development. Speaking at the 8th session of the 15th National Assembly (October 21, 2024), General Secretary Tô Lâm emphasized: among the three biggest bottlenecks today: institutions, infrastructure, and human resources institutions are the “bottleneck of bottlenecks.” Therefore, removing institutional bottlenecks has become an urgent requirement at present.

● **Keywords:** Institutional bottlenecks, solutions for removal, legal environment, unlocking resources...

Ngày nhận bài: 18/8/2025

Ngày bình duyệt: 05/9/2025

Ngày duyệt đăng: 10/9/2025

Điểm nghẽn thể chế là những rào cản, bất cập, hoặc sự bất đồng bộ trong hệ thống pháp luật, quy định, và các quy tắc quản lý nhà nước đang gây cản trở sự phát triển kinh tế, xã hội hoặc làm suy yếu năng lực điều hành của bộ máy công quyền. Các điểm nghẽn này thường dẫn đến tình trạng lãng

phí nguồn lực, thiếu hiệu quả trong thực thi chính sách, và làm giảm sự tin tưởng của các nhà đầu tư, buộc phải có sự cải cách mạnh mẽ để tháo gỡ.

NHẬN DIỆN VỀ ĐIỂM NGHẼN THỂ CHẾ

Phát biểu tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV (21/10/2024), Tổng Bí thư Tô

Lâm nêu rõ: Trong ba điểm nghẽn lớn nhất hiện nay là thể chế, hạ tầng và nhân lực thì thể chế là “điểm nghẽn” của “điểm nghẽn”.

Sở dĩ điểm nghẽn thể chế được coi là «điểm nghẽn» của “điểm nghẽn» vì nó là nguyên nhân gốc rễ, cản trở và làm trầm trọng thêm những điểm nghẽn khác như hạ tầng và nhân lực. Khi thể chế còn yếu kém, không đồng bộ, các quy định chồng chéo, lỗi thời sẽ gây khó khăn, lãng phí nguồn lực và cản trở sự phát triển của đất nước, ngay cả khi hạ tầng tốt và nhân lực dồi dào.

Điểm nghẽn về thể chế có những biểu hiện tổng quan gồm: Sự chậm trễ, phức tạp, thiếu minh bạch trong các thủ tục hành chính; sự xung đột lợi ích và tham nhũng; thiếu cơ chế giám sát và đánh giá hiệu quả; sự không phù hợp của khung pháp lý với thực tiễn; và sự thiếu gắn kết giữa các cơ quan quản lý nhà nước.

Những biểu hiện cụ thể của điểm nghẽn thể chế là:

- *Thủ tục hành chính phức tạp và quan liêu*: Đó là quy trình rườm rà, nhiều bước, đòi hỏi nhiều giấy tờ không cần thiết; là thời gian xử lý hồ sơ kéo dài, gây lãng phí thời gian và nguồn lực cho người dân và doanh nghiệp; là sự thiếu nhất quán và minh bạch trong việc áp dụng quy định.

- *Xung đột lợi ích và tham nhũng* biểu hiện ở sự can thiệp của nhóm lợi ích vào quá trình hoạch định chính sách, dẫn đến những quy định ưu ái cho một số đối tượng; Tình trạng tham nhũng, hối lộ làm méo mó cơ chế thị trường, cản trở sự phát triển công bằng; Thiếu cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả, khiến các quy định bị lợi dụng.

- *Thiếu cơ chế giám sát và đánh giá hiệu quả*, nghĩa là thiếu các cơ chế độc lập để giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước; Việc đánh giá hiệu quả thực thi chính sách còn yếu kém, thiếu tính hệ thống và khoa học; Không có cơ chế phản hồi hiệu quả từ xã hội để điều chỉnh chính sách kịp thời.

- *Khung pháp lý không phù hợp và lỗi thời*: Các quy định pháp luật chậm cập nhật, không theo kịp sự phát triển của nền kinh tế và xã hội; Sự mâu thuẫn, chồng chéo giữa các văn bản pháp luật, gây khó khăn cho việc thực thi; Thiếu các quy định mang tính đột phá, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới và hội nhập.

- *Thiếu sự phối hợp và gắn kết giữa các cơ quan nhà nước*: Sự thiếu phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương dẫn đến “cát cứ”, “chủ nghĩa địa phương” trong quản lý; Quy trình xử lý công việc bị gián đoạn do thiếu sự liên kết, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị; Trách nhiệm không rõ ràng, khiến nhiều vấn đề không được giải quyết triệt để.

Vậy vì sao có điểm nghẽn thể chế và điểm nghẽn ấy chậm được khắc phục? Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, trong đó năng lực xây dựng, hoàn thiện pháp luật của đội ngũ cán bộ và các cơ quan chuyên môn là nguyên nhân chủ yếu. Vì năng lực hạn chế nên chưa đánh giá sát tình hình thực tiễn, giải pháp không sát đúng, thiếu tầm nhìn. Việc lấy ý kiến từ nhân dân, các nhà quản lý, nhà khoa học, tổ chức tọa đàm, hội thảo; tham khảo chính sách, pháp luật từ các nước phát triển... đôi khi mang tính hình thức. Từ đó, nhiều chính sách, luật mới ban hành đã “lỗi thời”, thiếu đồng bộ, chồng chéo, gây khó khăn, cản trở, kìm hãm sự phát triển của đất nước.

Khi điểm nghẽn về thể chế vẫn còn tồn tại thì hệ quả là làm giảm hiệu lực và hiệu quả hoạt động của các thiết chế nhà nước, dẫn đến sự kém hiệu quả trong việc quản lý nhà nước và thực thi pháp luật, từ đó cản trở quá trình phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Cụ thể là: Do sự bất cập trong thể chế, các cơ quan nhà nước không hoạt động trơn tru, dẫn đến chậm trễ trong việc ra quyết định và thực thi chính sách. Điểm nghẽn thể chế làm giảm khả năng đổi mới và sáng tạo, kìm hãm sự phát triển kinh tế, xã hội và khoa học-công nghệ. Mặt khác, khi các thiết chế hoạt động kém hiệu quả,

công chúng có thể mất niềm tin vào sự công bằng và hiệu quả của hệ thống pháp luật và quản lý nhà nước. Đồng thời các quy định phức tạp và thiếu minh bạch trong thể chế sẽ làm tăng chi phí hoạt động cho doanh nghiệp và người dân; tạo ra các rào cản không công bằng cho các doanh nghiệp mới gia nhập thị trường, gây khó khăn cho cạnh tranh...

QUYẾT TÂM CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TRONG VIỆC THÁO GỖ ĐIỂM NGHỀN THỂ CHẾ

Như đã trao đổi ở trên, thể chế hiện nay vẫn còn tồn tại nhiều điểm nghẽn, cản trở quá trình phát triển, đổi mới và hội nhập của đất nước. Trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước đã thể hiện rõ quyết tâm chính trị cao trong việc tháo gỡ những rào cản thể chế, thúc đẩy cải cách mạnh mẽ nhằm tạo động lực mới cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Trong nhiều văn kiện của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XIII, thể chế được xác định là một trong ba đột phá chiến lược (cùng với hạ tầng và nguồn nhân lực), đồng thời cũng là một trong những điểm nghẽn lớn với những biểu hiện cụ thể, cần tập trung tháo gỡ. Chỉ có như vậy mới không làm giảm hiệu quả điều hành, không kìm hãm sự sáng tạo và đổi mới trong cả khu vực công và tư, ảnh hưởng đến niềm tin của nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân.

Đảng và Nhà nước đã thể hiện rõ quyết tâm trong việc cải cách thể chế một cách đồng bộ, toàn diện và hiệu quả. Từ các nghị quyết Trung ương đến chương trình hành động của Chính phủ, Quốc hội đều khẳng định vai trò trung tâm của việc hoàn thiện thể chế trong quá trình phát triển.

Có thể nêu một số chủ trương và hành động cụ thể như:

- Ban hành và sửa đổi các luật quan trọng như Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Đầu thầu, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã... nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và khả thi.

- Xây dựng Chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Thúc đẩy phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực.

- Cắt giảm thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước.

- Tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp, chuyên gia và người dân, đảm bảo thể chế xuất phát từ thực tiễn và phục vụ phát triển thực chất.

Việc tháo gỡ điểm nghẽn thể chế không chỉ là yêu cầu cấp bách, mà còn là nền tảng để xây dựng một nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đầy đủ, hiện đại và hội nhập. Đây cũng là điều kiện tiên quyết để huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Nghị quyết 66/NQ-TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, có đề ra mục tiêu: Năm 2025 cơ bản tháo gỡ các “điểm nghẽn” do quy định của pháp luật gây ra, tạo nền tảng cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số. Điều đó thể hiện quyết tâm cao của Trung ương và của cả hệ thống chính trị trong việc khắc phục “điểm nghẽn” nói chung và “điểm nghẽn” thể chế nói riêng.

Mới đây, phát biểu tại phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 7 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, chúng ta đã đi qua gần 7 tháng của năm 2025, công tác xây dựng pháp luật được Chính phủ, các bộ, ngành tích cực thực hiện và đạt hiệu quả cao. Chính phủ cũng phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Quốc hội trong xây dựng, hoàn thiện thể chế. Nhiều văn bản pháp luật đã được thông qua, kịp thời phục vụ vận hành

chính quyền địa phương 2 cấp và các cơ quan tiếp tục theo dõi, nắm bắt quá trình vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, nếu có những vướng mắc, bất cập phát sinh sẽ đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp tình hình, yêu cầu. Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu, tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư nguồn lực con người, tài chính, cơ sở vật chất để cơ bản tháo gỡ các vướng mắc thể chế, pháp luật trong năm 2025, kiến tạo phát triển, phục vụ nhân dân, đưa thể chế từ «điểm nghẽn của điểm nghẽn» thành lợi thế cạnh tranh quốc gia.

Ngay sau Phiên họp, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 223/NQ-CP ngày 31/7/2025 về công tác xây dựng thể chế, pháp luật; trong đó yêu cầu trong quá trình xây dựng luật phải lắng nghe, tiếp thu ý kiến của các nhà khoa học, nhà chuyên môn, lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động; các dự án luật phải đảm bảo chất lượng, dễ hiểu, dễ áp dụng. Theo tinh thần Nghị quyết 223/NQ-CP, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương xây dựng, hoàn thiện hồ sơ các dự án luật, nghị quyết đã được bổ sung vào Chương trình Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo quy định. Đối với đề xuất xây dựng các luật, nghị quyết, yêu cầu khẩn trương xây dựng Tờ trình đề xuất việc bổ sung các dự án vào Chương trình lập pháp năm 2025, chỉ áp dụng thủ tục rút gọn trong trường hợp thật sự cần thiết. Quá trình xây dựng luật cần bám sát chỉ đạo của Bộ Chính trị và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, bảo đảm luật ngắn gọn, đúng thẩm quyền và phù hợp thực tiễn. Các dự án luật phải đảm bảo chất lượng, dễ hiểu, dễ áp dụng, luật hóa những vấn đề đã rõ và được đồng thuận cao. Quá trình xây dựng luật phải lắng nghe cầu thị, tiếp thu ý kiến của các nhà khoa học, nhà chuyên môn, lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động.

Việc tháo gỡ “điểm nghẽn” về thể chế là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhưng trọng trách rất lớn đặt lên vai của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các

vị đại biểu Quốc hội và của Chính phủ. Và, vấn đề đặt ra là Quốc hội và Chính phủ phải có biện pháp hiệu quả để “quy tụ” những cán bộ, nhà khoa học, nhà quản lý có năng lực vượt trội, một lòng tận hiến vì nước, vì dân vào quá trình xây dựng, hoạch định chính sách, pháp luật; đồng thời thành lập các cơ quan chuyên môn đánh giá, thẩm định độc lập các chính sách, pháp luật trước khi ban hành... Có cơ chế sàng lọc những ai không dám làm; xử lý nghiêm những cán bộ, cơ quan, đơn vị có tư tưởng lợi ích nhóm; những nhiều dân và doanh nghiệp...

Thực tế cho thấy, nơi nào thể chế thông thoáng, minh bạch, hiệu quả thì nơi đó thu hút được đầu tư, khơi dậy được tinh thần đổi mới sáng tạo và phát triển nhanh, bền vững.

Quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong việc tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế là một bước đi đúng đắn, thể hiện tầm nhìn chiến lược và bản lĩnh chính trị cao. Tuy nhiên, để hiện thực hóa được quyết tâm ấy, đòi hỏi sự đồng lòng, vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, sự chủ động của chính quyền các cấp và sự giám sát, phản biện tích cực từ người dân và cộng đồng doanh nghiệp. Chỉ khi đó, cải cách thể chế mới thực sự trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước.

GIẢI PHÁP THÁO GỠ “ĐIỂM NGHẼN” THỂ CHẾ

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, thể chế đóng vai trò then chốt như một “nền móng” cho sự ổn định và tăng trưởng bền vững. Tại Việt Nam, dù đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, song thực tế cho thấy vẫn còn nhiều điểm nghẽn mang tính hệ thống, làm cản trở quá trình phát triển. Vấn đề tháo gỡ điểm nghẽn thể chế hiện nay là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cải cách hành chính và hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu; cụ thể:

1. *Hoàn thiện hệ thống pháp luật:* Rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn; đảm bảo tính thống nhất và ổn định của hệ thống pháp lý. Thúc đẩy xây dựng luật theo hướng quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm và giới hạn của các chủ thể, tránh tình trạng “luật khung, luật ống”.

2. *Tăng cường minh bạch, trách nhiệm giải trình:* Mở rộng cơ chế tham vấn công chúng và doanh nghiệp trong quá trình xây dựng chính sách. Thiết lập hệ thống giám sát độc lập và hiệu quả đối với các cơ quan quản lý nhà nước.

3. *Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền:* Trao quyền chủ động thực chất hơn cho chính quyền địa phương về tài chính, quy hoạch, quản lý đầu tư công, nhằm phát huy tính sáng tạo, linh hoạt trong điều hành.

4. *Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:* Thực hiện tuyển dụng công khai, cạnh tranh; đánh giá hiệu quả dựa trên kết quả công việc. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, cải cách hành chính, giảm thiểu tình trạng nhũng nhiễu và phiền hà.

5. *Phát triển thể chế kinh tế thị trường đúng nghĩa:* Bảo đảm quyền sở hữu, quyền

tự do kinh doanh, cạnh tranh bình đẳng. Tăng tính độc lập và minh bạch trong điều hành chính sách vĩ mô (đặc biệt là tài chính, ngân sách, tiền tệ). Loại bỏ các rào cản hành chính và điều kiện kinh doanh không cần thiết. Bảo đảm quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và thông tin giữa các thành phần kinh tế.

6. *Thúc đẩy phân cấp, phân quyền hợp lý:* Rõ trách nhiệm – rõ quyền hạn – rõ nguồn lực – rõ cơ chế kiểm soát. Giao quyền mạnh hơn cho địa phương trong quyết định đầu tư, tài chính, quản lý đất đai.

7. *Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính:* Ứng dụng chuyển đổi số, một cửa điện tử, cắt giảm giấy tờ không cần thiết. Kiểm soát tham nhũng vật trong khu vực công.

Việc khắc phục những điểm nghẽn thể chế không thể thực hiện trong ngày một ngày hai, nhưng đòi hỏi sự kiên quyết, kiên định, nhất quán và đồng bộ trong cả tư duy và hành động. Chỉ khi thể chế được cải cách thực chất, môi trường pháp lý rõ ràng, bộ máy hành chính hiệu quả thì mới có thể khai thông mọi nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững./.